

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2020/HS-ST

Ngày: 18-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Xuân Hợp và ông Phạm Phúc Ân.

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Lệ- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở TAND thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung T1, sinh năm 1975 tại thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 18, đường Đoàn Kết, khu dân cư T3, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Phạm Thị Minh X; có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1978 (đã ly hôn) và 1 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/6/2020 đến ngày 03/6/2020 thì chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Thành T2, sinh năm 1972.

Trú tại: số nhà 236, khu dân cư T 3, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

2. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1965.

Trú tại: số nhà 3, ngõ 2, khu dân cư T2, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- *Những người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1985.

Trú tại: số nhà 3, ngõ 2, khu dân cư T2, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

2. Chị Đinh Kim Thịnh, sinh năm 1974.

Trú tại: số nhà 236, khu dân cư T 3, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

3. Anh Nguyễn Trung Ki, sinh năm 2000.

Trú tại: số nhà 9, đường N, khu dân cư T 3, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

4. Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1985.

Trú tại: khu đô thị phía T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Tất cả những người tham gia tố tụng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 5 giờ ngày 25/3/2020, Nguyễn Trung T1 đi đến nhà anh Nguyễn Thành T2 là anh trai của T1 để nói chuyện về việc đưa mẹ đẻ là bà Phạm Thị Minh X đi khám bệnh nhưng không ai trao đổi với T1. Khi đến nơi, T1 đi vào phòng khách thì gặp anh T2 ở đó. Thấy T1 đến, anh T2 có nói “*mày dờ hơi à, bà đi khám bệnh chứ đi đéo đâu*”. Nghe thấy vậy T1 bực tức nói “*thằng chó này mày nói đéo gì tao*”. T1 nhìn thấy 01 chiếc kéo cắt may làm bằng kim loại, dài khoảng 30 cm, màu đen để ở vị trí bàn cắt may gần đó, T1 dùng tay phải cầm chiếc kéo dơ lên cao bằng vai, hướng mũi kéo về phía anh T2 đuôi kéo quay về phía người T1 rồi dùng tay phải cầm chiếc kéo đâm hướng mũi kéo về hướng anh T2 đang đứng. Anh T2 dơ tay lên đỡ thì phần mũi kéo trúng vào vị trí cẳng tay trái bị rách da chảy máu. Thấy anh T2 bị thương, T1 cầm kéo đi về nhà. Anh T2 bị thương được đưa đến trung tâm y tế thành phố C điều trị.

Khoảng 16 giờ ngày 30/3/2020, Nguyễn Trung T1 đi đến nhà chị Nguyễn Thị B, trú tại: số nhà 3, ngõ 2, KDC T 2, phường S, thành phố C (chị B là chị gái của T1) để nói chuyện về việc gây thương tích cho anh T2 cách đó mấy hôm. Khi đi T1 có mang theo 01 chiếc búa bằng kim loại, màu xám, dài 30 cm đầu búa làm bằng kim loại tối màu, dài 10 cm rộng 2.5 cm, một đầu búa hình vuông diện tích (2x2)cm, đầu còn lại vát hình chữ V, cán búa làm bằng kim loại màu xám, dạng ống hình trụ dài 27.5, đường kính ống 2.5 cm. Khi đến ngõ 2 cách cổng nhà chị B 19,2 mét thì gặp chị B ở đó. T1 nói với chị B “*chúng mày cứ kích động nhau làm đéo gì, tôi chỉ có thể thôi, tôi đéo sợ mang tiếng*”. Chị B nói lại, hai bên lời qua tiếng lại. T1 bực tức rút chiếc búa để trong người ra dùng tay phải cầm búa dơ búa lên cao ngang mặt, T1 quay hướng đầu búa nhọn về phía mình, đầu búa hình vuông quay về phía chị B. Nhìn thấy T1 dơ búa lên thì chị B có lùi lại. T1 dùng tay trái túm tóc sau đầu chị B và dùng búa đập 02 cái vào vùng mặt chị B làm chị B chảy máu. T1 dừng lại và cầm búa đi về nhà. Chị B bị thương và được đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương đến ngày 31/3/2020 thì ra viện.

Ngày 22/4/2020 anh Nguyễn Thành T2 và chị Nguyễn Thị B có đơn yêu cầu khởi tố vụ án Cố ý gây thương tích và khởi tố bị can đối với Nguyễn Trung T1

Tại bản kết luận giám định số 93/TgT ngày 17 tháng 04 năm 2020 của Phòng giám định pháp y – Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận thương tích của anh Nguyễn Thành T1:

1. Dấu hiệu chính qua giám định.

- Sẹo vết thương phần mềm mặt sau 1/3 dưới cằm tay trái kích thước nhỏ.
- Tổn thương trên có đặc điểm do vật nhọn sắc gây ra, anh Trung bị người khác dùng kéo đâm gây ra tổn thương là phù hợp.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01%.

Tại bản kết luận giám định số 94/TgT ngày 17 tháng 04 năm 2020 của Phòng giám định pháp y – Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận thương tích của chị Nguyễn Thị B:

1. Dấu hiệu chính qua giám định.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng trán phải kích thước nhỏ
- Tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra, chị Bình bị người khác dùng búa đánh có thể gây ra tổn thương trên.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03%.

Tại Cáo trạng số: 68/CT-VKS-CL ngày 06/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trung T1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và xin được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện VKSND thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, xác định bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung T1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo T1 từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02/6/2020.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: tịch thu và tiêu hủy 1 chiếc kéo cắt may làm bằng kim loại, 1 chiếc búa bằng kim loại màu xám.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, VKSND thành phố Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Trung T1 tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, của người

làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ ngày 25/3/2020, tại nhà anh Nguyễn Thành T2 ở số nhà 236, đường Đ, khu dân cư T 3, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Trung T1 có hành vi dùng 01 chiếc kéo bằng kim loại đâm một nhát vào phần cẳng tay trái của anh T2, hậu quả anh T2 bị tổn hại 01% sức khỏe. Khoảng 16 giờ ngày 30/3/2020, tại đoạn ngõ số 2, khu dân cư T2, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Trung T1 có hành vi dùng 01 chiếc búa bằng kim loại đập hai nhát vào vùng mặt chị Nguyễn Thị B, hậu quả chị Bình bị tổn hại 03% sức khỏe. Anh T1 và chị B có đơn yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Trung T1.

[3] Bị cáo T1 là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi thực hiện là trái pháp luật nhưng bị cáo đã dùng 1 chiếc kéo và 1 chiếc búa gây thương tích cho anh T2 và chị B với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tổng là 4%. Công cụ mà bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại được coi là "*hung khí nguy hiểm*" theo hướng dẫn tại tiêu mục 3.1 mục 3 phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17-4-2003 của Hội đồng thẩm phán-TANDTC, bị cáo phạm tội vì nguyên cơ nhỏ nhất với thái độ hung hãn nên thuộc trường hợp phạm tội với tính chất côn đồ. Hành vi trên của bị cáo T1 đã phạm tội "***Cố ý gây thương tích***" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, VKSND thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh trên địa bàn. Bị cáo 2 lần phạm tội mà mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội độc lập nên phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội từ 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, hành vi trên của bị cáo phải bị xử lý nghiêm và cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bố mẹ đẻ của bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến nên HĐXX cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Thành T1 và chị Nguyễn Thị B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: chiếc kéo và chiếc búa mà bị cáo sử dụng là công cụ phương tiện phạm tội, chủ sở hữu không có yêu cầu trả lại, giá trị sử dụng không lớn nên tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung T1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T1 **15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02/6/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 1 chiếc kéo cắt may làm bằng kim loại, 1 chiếc búa bằng kim loại màu xám. *(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố Chí Linh và Chi cục THADS thành phố Chí Linh ngày 07/8/2020)*

4. Về án phí: bị cáo Nguyễn Trung T1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Bị cáo (qua trại giam);
- Bị hại;
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hà